

Số: 299/QĐ-CPNT2

Nhơn Trạch, ngày 14 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: **Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu
Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng
sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022**

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 sửa đổi và ban hành lần thứ XIII, ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-CPNT2 ngày 10/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-CPNT2 ngày 20/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Phê duyệt sửa đổi Quy chế phân cấp quản lý đấu thầu của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-CPNT2 ngày 30/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt Quy chế lựa chọn nhà thầu của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-CPNT2 ngày 21/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt chi tiết kế hoạch SXKD năm 2022 Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-CPNT2 ngày 13/8/2021 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt và ban hành quy định cụ thể về thực hiện lựa chọn nhà thầu của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.

Căn cứ Đề xuất số 349/ĐX-CPNT2 ngày 23/6/2022 của các Phòng chức năng về việc Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022;

Căn cứ Tờ trình số 379/TTr-CPNT2 ngày 12/7/2022 của Tổ lập dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022”;

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 13/7/2022 của Tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022 như sau:



TCH

- Dự toán chi phí gói thầu Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022 (đã bao gồm thuế VAT 8%): **943.405.600 đồng** (Bằng chữ: *Chín trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm đồng*).
- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Gói thầu	Giá trị dự toán (thuế VAT 8%) VND	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tổ chức chương trình Hội thảo công tác phối hợp vận hành, quản lý bảo dưỡng sửa chữa và trao đổi kinh nghiệm giữa PVPower NT2 và A0 năm 2022	943.405.600	Nguồn chi phí SXKD năm 2022	Chào giá	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tháng 7/2022	Theo đơn giá cố định	Tháng 7/2022 (Theo chương trình tổ chức Hội thảo)

(Chi tiết như Phụ lục đính kèm).

- Điều 2.** Giao Phó Giám đốc Phụ trách, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Thương mại Thị trường điện và Phòng Tổ chức hành chính triển khai các bước tiếp theo đúng theo quy định hiện hành.
- Điều 3.** Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng các phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Nhân

Phụ lục: Dự toán chi phí

(Đính kèm Quyết định số 871/QĐ-CPNT2 ngày 7 tháng 7 năm 2022)

STT	Nội dung thực hiện	Diễn giải	Yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng	Lần sử dụng	Dự toán		Ghi chú
							Đơn giá dự toán	Giá trị dự toán	
I	VẬN CHUYỂN							235,085,185	
1	Vé máy bay khứ hồi phổ thông linh hoạt phục vụ đại biểu							186,085,185	
1.1	Chặng Hà Nội - Sài Gòn - Hà Nội	VN Airline/Bamboo Airways	Hạng vé phổ thông linh hoạt	Vé	27	2	3,264,815	176,300,000	Thanh toán theo Số vé thực tế, hủy vé phạt phí theo chính sách của hãng máy bay. Giá vé có thể điều chỉnh theo chính sách của hãng
1.2	Chặng Vinh - Sài Gòn - Vinh	VN Airline/Bamboo Airways	Hạng vé phổ thông linh hoạt	Vé	1	2	3,264,815	6,529,630	
1.3	Chặng Cà Mau - Sài Gòn - Cà Mau	VN Airline/Bamboo Airways	Hạng vé phổ thông linh hoạt	Vé	1	2	1,627,778	3,255,556	
2	Xe ô tô phục vụ đại biểu							49,000,000	
2.1	Xe UNIVERSE 34 chỗ (Đầu Hà Nội)	xe phục vụ đưa đón (2 chiều)	XE Universe 34 chỗ trở lên	Xe	1	2	3,000,000	6,000,000	Đón tại Quận Ba Đình - Nội Bài - Ba Đình hoặc theo yêu cầu của PVPower NT2 tại địa điểm khác nhưng thuộc Hà Nội
2.2	Xe UNIVERSE 34 chỗ (Đầu TP.HCM)	xe phục vụ đưa đón (2 chiều)	XE Universe 34 chỗ trở lên	Xe	1	1	3,000,000	3,000,000	Đón TSN- KS- Đưa đoàn đi ăn - Về Khách sạn
2.3	Xe SEDONA 7 chỗ tại Mũi Né 03 ngày -02 đêm (Phục vụ lãnh đạo, 24/24h khi có yêu cầu)	xe phục vụ suốt 03 ngày	Xe Sedona/ tương đương trở lên	Xe	1	1	15,000,000	15,000,000	Ngày cuối đưa đoàn ra Sân bay
2.4	Xe UNIVERSE 45 chỗ tại Mũi Né 03 ngày -02 đêm (24/24h khi có yêu cầu)	xe phục vụ suốt 03 ngày	XE Universe 45 chỗ trở lên	Xe	1	1	25,000,000	25,000,000	
II	LƯU TRÚ							124,300,000	
1	Tại Sài Gòn (01 đêm) Khách sạn Tân Sơn Nhất								
	Phòng nghỉ cho đoàn tiêu chuẩn 4 Sao trở lên tại Sài Gòn (Standard hoặc Superior)	2 giường	Địa điểm Trung tâm Quận 1 hoặc Gò Vấp (gần Sân bay thuận tiện đưa đón đại biểu), có phòng tập Gim, Bể bơi	2Ng/đêm	10	1	1,300,000	13,000,000	Thanh toán theo sổ phòng thực tế khi ký hợp đồng
	Phòng nghỉ cho đoàn tiêu chuẩn 4 Sao trở lên tại Sài Gòn (Deluxe hoặc tương đương)	1 giường		1Ng/đêm	9	1	1,500,000	13,500,000	
2	Tại Mũi Né (02 đêm) Romana Resort & Spa								
	Phòng nghỉ cho đoàn tiêu chuẩn 4 Sao trở lên (Standard hoặc Superior)	2 giường	Địa điểm Mũi Né, khoảng cách địa lý cách trung tâm thành phố khoảng 3km trở lại, bể bơi trong và ngoài nhà, bãi biển riêng, phòng hội thảo, phòng tập Gim, Sân tennis, ăn sáng buffet miễn phí	2Ng/đêm	19	2	1,500,000	57,000,000	Thanh toán theo sổ phòng thực tế khi ký hợp đồng
	Phòng nghỉ cho đoàn tiêu chuẩn 4 Sao trở lên (Deluxe hoặc tương đương)	1 giường		1Ng/đêm	12	2	1,700,000	40,800,000	
III	CHI PHÍ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ, TIỆC GALADINER							409,000,000	
1	Ngày 01: Đón chào đại biểu, đưa đại biểu về khách sạn nghỉ ngơi								

1316 - C.T.C.
HÂN
C DẦU KHÍ
TRẠCH 2
10/1/2022

STT	Nội dung thực hiện	Đơn giá	Yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng	Lần sử dụng	Dự toán		Ghi chú
							Đơn giá dự toán	Giá trị dự toán	
Tối	Ăn tối tại Sài Gòn	Thực đơn 12 món		Phần	50	1	500,000	25,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
	Gói đồ uống Free Flow Beverage Package (Beer, Cocktail, Wine...)	03 giờ		Suất	50	1	200,000	10,000,000	
2	Ngày 02: Thực tế tại cụm Nhà máy điện Phú Mỹ, Bà Rịa								
Sáng	Ăn sáng đại biểu xuất phát từ SG đi thực tế, giao lưu với các Nhà máy điện Phú Mỹ, Bà Rịa...	Ăn sáng, coffe, nước ngọt		Phần	50	1	80,000	4,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
Trưa	Ăn trưa (bao gồm 10 phần khách mời tại các NMD đi thực tế)	Thực đơn 12 món		Phần	60	1	500,000	30,000,000	
	Gói đồ uống Freeflow softdrink (Cocacola, Sprite, Nước tinh khiết)	02 giờ		Phần	60	1	100,000	6,000,000	
Chiều	Nhân phòng tại khách sạn								
	Ăn tối tại Mũi Né	Thực đơn 12 món		Phần	50	1	500,000	25,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
	Gói đồ uống Free Flow Beverage Package (Beer, Cocktail, Wine...)	03 giờ		Phần	50	1	200,000	10,000,000	
	Về khách sạn nghỉ ngơi								
3	Ngày 03: Hội thảo								
Sáng	Hội thảo phối hợp vận hành trong thị trường điện bao gồm : Phòng hội nghị, âm thanh, ánh sáng, sân khấu, giấy tờ, bút viết, Teabreak, backdop, tài liệu, nhân viên hỗ trợ kỹ thuật...	Phòng hội nghị	Phòng hội thảo tiêu chuẩn 50 người trở lên	Người	1	1	20,000,000	20,000,000	Tron gói
Trưa	Ăn trưa	Thực đơn 12 món		Người	50	1	500,000	25,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
	Gói đồ uống Freeflow softdrink (Cocacola, Sprite, Nước tinh khiết)	02 giờ		Phần	50	1	100,000	5,000,000	
Chiều	Hội thảo phối hợp trong công tác quản lý bảo dưỡng sửa chữa NMD bao gồm : Phòng hội nghị, âm thanh, ánh sáng, sân khấu, giấy tờ, bút viết, Teabreak, backdop, tài liệu, nhân viên hỗ trợ kỹ thuật...	Phòng hội nghị	Phòng hội thảo tiêu chuẩn 50 người trở lên	Gói	1	1	20,000,000	20,000,000	Tron gói
Tối	Galadinner (ăn tối)	Buffet, tối thiểu 12 món		Người	50	1	1,000,000	50,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
	Gói đồ uống Free Flow Beverage Package (Beer, Cocktail, Wine...)	03 giờ		Phần	50	1	200,000	10,000,000	
	Chương trình Event Galadinner	âm thanh, ánh sáng, sân khấu, backdop		Gói	1	1	10,000,000	10,000,000	Tron gói
		MC, vật dụng chơi Game trên sân khấu		Gói	1	1	10,000,000	10,000,000	
		Ban nhạc bao gồm 04 Nhạc công (Guitar, trống, organ...), ca sĩ 02 người, vũ đoàn 06 người		Gói	1	1	19,000,000	19,000,000	

STT	Nội dung thực hiện	Diễn giải	Yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng	Lần sử dụng	Dự toán		Ghi chú
							Đơn giá dự toán	Giá trị dự toán	
	Quà tặng tri ân đại biểu tham dự và các lãnh đạo tại các NMDP Phú Mỹ, Bà Rịa (túi xách da, valy)			Phân	40	1	2,500,000	100,000,000	
4	Ngày 03: Tiễn Đại Biểu								
Sáng	Xuất phát về Sài Gòn								
Trưa	Ăn trưa	Thực đơn 12 món		Phân	50	1	500,000	25,000,000	Thanh toán theo số người thực tế khi ký hợp đồng
	Gói đồ uống Freeflow softdrink (Cocacola, Sprite, Nước uống khoáng)	02 giờ		Phân	50	1	100,000	5,000,000	
IV	Các dịch vụ khác...						105,138,519	105,138,519	
1	Hướng dẫn viên theo đoàn	02 HDV		người	2	3			Tron gói
2	Hướng dẫn viên đón đoàn Hà Nội	01 HDV		người	1	2			
3	Hướng dẫn viên đón đoàn HCM	01 HDV		người	1	1			
4	Điện thoại HDV	02 HDV đi theo đoàn 3 ngày, 02 HDV đưa đón 01 ngày		ời	8	1			
5	Phòng nghỉ nội bộ	2 tài xế, 2 HDV ở tại Mũi Né		Phòng	2	2			
6	Bảo hiểm giá trị bồi thường tối thiểu 60.000.000 VND/Sự vụ/người	50 người		Gói	1	1			
7	Khăn lạnh, nước suối	Ngày cấp 2 lần cho 3 ngày		người	50	6			
8	Nón du lịch			người	50	1			
9	Phi quản lý (5%) giá trị			Gói	1	1			
10	Lợi nhuận tổ chức chương trình 5% giá trị			Gói	1	1			
V	Tổng chưa bao gồm thuế							873,523,704	
VI	Thuế tạm tính 8%							69,881,896	
VII	Tổng bao gồm thuế VAT và các thuế phí liên quan							943,405,600	

(Bảng chữ: Chín trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm đồng)

NAI

